

Số: 682/BC-BVĐKT

Hoà Bình, ngày 15 tháng 7 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình

I. THÔNG TIN ĐƠN VỊ

- Bệnh viện: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH HÒA BÌNH
- Địa chỉ: Tổ 10, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình
- Tuyến trực thuộc: Tỉnh
- Cơ quan chủ quản: SỞ Y TẾ TỈNH HÒA BÌNH
- Hạng bệnh viện: Hạng I
- Loại bệnh viện: Đa khoa

II. TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về Kiểm tra việc triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh” và Đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện (83 tiêu chí phiên bản 2.0)

Tổng điểm: 300

Điểm đơn vị tự chấm: 241,07

2. Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 08/7/2020 của Bộ Y tế về “Bộ Tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp”

Tổng điểm: 150

Điểm đơn vị tự chấm: 139

(KSHL → BC Covid → BC điểm → Xem các BC trước)

III. CHI TIẾT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

1. Kế hoạch số 1205/KH-BYT ngày 23/10/2019 của Bộ Y tế về Kiểm tra việc triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”

Stt	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
A	Kết quả chấm điểm công tác triển khai thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế xanh - sạch - đẹp, giảm thiểu chất thải nhựa, công khai tài chính, chất lượng bệnh viện, hướng tới sự hài lòng của người bệnh”	20	19,75
B	Kết quả khảo sát sự hài lòng người bệnh	80	76,22
C	Đánh giá tiêu chí chất lượng bệnh viện (83 tiêu chí)	200	145,6
	Tổng điểm	300	241,07

2. Bộ Tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp.

Tiêu chí	Nội dung	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
C 1	THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH		
TC 1.1	Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ công tác của bệnh viện (5 điểm)*	5	5
TC 1.2	Chuẩn bị chi tiết kế hoạch ứng phó khi dịch bệnh xảy ra trong bệnh viện (5 điểm)*	5	5
TC 1.3	Chuẩn bị đầy đủ các phương án ứng phó với tình huống dịch bệnh khi có công bố dịch (7 điểm)*	7	5
TC 1.4	Thực hiện mua sắm dự trữ trang thiết bị, vật tư phòng, chống dịch bệnh (3 điểm)*	3	3
TC 1.5	Chuẩn bị khu vực cách ly cho nhân viên y tế (4 điểm)*	4	4
C 2	ĐÀO TẠO VÀ TẬP HUẤN		
TC 2.1	Tập huấn cho toàn bộ nhân viên về các quy trình phòng chống dịch bệnh phù hợp với vị trí làm việc (3 điểm)*	3	3
TC 2.2	Tập huấn đào tạo nhân lực dự bị trong trường hợp thiếu hụt nhân lực chính do dịch bệnh (3 điểm)	3	3
C 3	CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHUNG		
TC 3.1	Quy định kiểm soát việc đeo khẩu trang trong bệnh viện (3 điểm)*	3	3
TC 3.2	Mức độ tuân thủ việc đeo khẩu trang (5 điểm)*	5	5
TC 3.3	Vệ sinh tay trong bệnh viện (5 điểm)*	5	4
C 4	SÀNG LỌC VÀ PHÂN LUỒNG		
TC 4.1	Hệ thống biển báo sàng lọc, phân luồng (4 điểm)*	4	3
TC 4.2	Bàn tiếp nhận và phân loại (6 điểm)*	6	6
TC 4.3	Phương pháp kiểm tra thân nhiệt phân luồng người bệnh (tối đa 3 điểm)*	3	1
TC 4.4	Hệ thống phân luồng cho người đi khám (4 điểm)*	4	4
TC 4.5	Buồng khám sàng lọc (5 điểm)*	5	5
TC 4.6	Buồng cách ly cho ca bệnh nghi ngờ (3 điểm)*	3	3
C 5	PHÒNG NGỪA LÂY NHIỄM TẠI MỘT SỐ KHU VỰC TẬP TRUNG ĐÔNG NGƯỜI		
TC 5.1	Áp dụng công nghệ thông tin trong tổ chức hoạt động khám chữa bệnh (2 điểm)	2	2
TC 5.2	Khu vực chờ, xếp hàng khám bệnh (3 điểm)*	3	3

TC 5.3	Hoạt động lấy mẫu xét nghiệm (5 điểm)*	4	5
TC 5.4	Chẩn đoán hình ảnh (4 điểm)*	4	4
TC 5.5	Thăm dò chức năng (4 điểm)	4	4
TC 5.6	Nhà thuốc (4 điểm)*	4	4
TC 5.7	Quầy bán hàng (3 điểm - không áp dụng đối với bệnh viện không có quầy bán hàng)	3	3
TC 5.8	Nhà ăn, căng-tin (5 điểm - không áp dụng đối với bệnh viện không có nhà ăn, căng-tin)	5	4
TC 5.9	Quầy thu viện phí (4 điểm)*	4	4
C 6	QUẢN LÝ AN TOÀN NGƯỜI BỆNH VÀ NGƯỜI NHÀ NGƯỜI BỆNH		
TC 6.1	Quy định hạn chế người nhà người bệnh theo tình hình dịch (3 điểm)*	3	3
TC 6.2	Chuẩn bị khu vực cách ly cho người bệnh chuyển đến từ vùng dịch (3 điểm)*	3	3
TC 6.3	Vận chuyển người bệnh trong bệnh viện (5 điểm)*	5	5
TC 6.4	Bố trí buồng bệnh điều trị nội trú tại các khoa (6 điểm)*	6	3
TC 6.5	Chăm sóc người bệnh nội trú (5 điểm)*	5	4
TC 6.6	Quản lý người bệnh nội trú (4 điểm)*	4	4
TC 6.7	Tăng cường hoạt động tư vấn và khám chữa bệnh từ xa (5 điểm)*	5	5
C 7	QUẢN LÝ AN TOÀN NHÂN VIÊN Y TẾ		
TC 7.1	Hội chẩn giữa các khoa, họp liên khoa và giao ban bệnh viện (4 điểm) *	4	4
TC 7.2	Theo dõi sức khỏe nhân viên y tế (4 điểm) *	4	4
TC 7.3	Quản lý nguy cơ nhân viên dịch vụ thuê ngoài (3 điểm) *	3	3
C 8	VỆ SINH BỆNH VIỆN		
TC 8.1	Quản lý khu vực nhà vệ sinh (3 điểm) *	3	3
TC 8.2	Vệ sinh các bề mặt thường xuyên tiếp xúc (3 điểm) *	3	3
ĐIỂM TỔNG CỘNG		150	139
SỐ ĐIỂM KHÔNG ÁP DỤNG CHO BỆNH VIỆN		0	
TỶ LỆ ĐẠT		92.7%	
KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ:		Bệnh viện an toàn	

IV. TÓM TẮT CÔNG TÁC TỰ KIỂM BỆNH VIỆN

- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình quy mô 39 khoa phòng, 768 giường kế hoạch và 1.091 giường thực kê.

- Nhân lực toàn viện hiện có 733 cán bộ viên chức trong đó có 185 bác sỹ và 379 điều dưỡng, còn lại là các ngạch khác

- Hàng ngày, bệnh viện đón tiếp khoảng 350 – 500 lượt bệnh nhân đến khám bệnh và điều trị nội trú cho 600 – 800 người bệnh.

1. Công tác phòng chống dịch:

1.1. Công tác chỉ đạo, kiểm tra

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động tăng cường truyền thông phòng chống dịch bệnh, giám sát, phát hiện, xử lý ổ dịch tại đơn vị.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình, đánh giá tình hình hàng ngày, tham mưu kịp thời với Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh các cấp để chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng chống dịch.

- Thường xuyên báo cáo Sở Y tế về tình hình dịch bệnh và tổ chức thực hiện các chỉ đạo, điều hành của Sở Y tế, Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.2. Về hoạt động sàng lọc, phân luồng bệnh nhân:

Bố trí bàn đón tiếp sàng lọc 100% bệnh nhân đến khám bệnh. Các đối tượng có nguy cơ nhiễm Covid - 19 được hướng dẫn vào khu vực đệm tại khoa truyền nhiễm để khám sàng lọc và tổ chức cách ly nếu có các triệu chứng nghi nhiễm.

1.3. Về hoạt động khám sàng lọc, cách ly:

- Bệnh viện huy động khu nhà khoa Truyền nhiễm và khu nhà khoa Lao để làm khu vực điều trị cách ly đảm bảo thu dung điều trị được tối đa 50 bệnh nhân và đối tượng F1. Lắp đặt phòng áp lực âm và hệ thống camera báo gọi tại khu vực cách ly bảo đảm quá trình theo dõi bệnh nhân được liên tục. Lên phương án trang bị phòng mổ dã chiến tại khu vực cách ly.

- Bố trí 3 kíp nhân lực làm việc theo ca tại khu vực cách ly, mỗi ca có 1 bác sỹ + 2 điều dưỡng làm việc trong 8 giờ. Trong trường hợp phát sinh, BV huy động thêm nhân lực bổ sung cho khu vực cách ly theo yêu cầu.

- Về công tác điều trị: Thường xuyên cập nhật và đánh giá rút kinh nghiệm trong công tác chẩn đoán, cách ly, điều trị bệnh nhân và phòng lây nhiễm phù hợp với đặc điểm dịch bệnh.

- Bố trí trang thiết bị y tế phục vụ khu vực cách ly bao gồm: 1 máy thở, 1 máy XQ tại giường, 1 máy siêu âm xách tay

- Thực hiện nghiêm ngặt việc kiểm soát nhiễm khuẩn, phòng chống lây nhiễm chéo tại khoa. Thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng hộ cho các cán bộ y tế trực tiếp tiếp xúc, lấy mẫu và vận chuyển bệnh phẩm, xét nghiệm, khám, điều trị, chăm sóc bệnh nhân và những người liên quan khác, không để lây nhiễm bệnh cho cán bộ y tế.

1.4. Về công tác hậu cần:

- Thực hiện rà soát, chuẩn bị trang thiết bị, phương tiện, hóa chất, vật tư, thuốc sẵn sàng phục vụ công tác giám sát, xử lý ổ dịch, thu dung, cấp cứu, xét nghiệm, điều trị bệnh nhân và cho các đội đáp ứng nhanh, các lực lượng tham gia phòng chống dịch tại đơn vị; Xây dựng kế hoạch dự trữ, bổ sung thuốc phục vụ công tác phòng chống dịch trong trường hợp dịch lan rộng, kéo dài.

- Triển khai cung cấp suất ăn cho cán bộ y tế và bệnh nhân tại khu vực cách ly theo đúng quy trình.

- Đảm bảo kinh phí cho việc cấp cứu, điều trị người bệnh, thực hiện chính sách cho các cán bộ thực hiện công tác thường trực phòng chống dịch và cán bộ thực hiện thu dung, điều trị, chăm sóc bệnh nhân.

1.5. Công tác truyền thông:

- Cập nhật tình hình dịch bệnh, thông báo cho các cơ quan thông tấn báo chí, cộng đồng.

- Phối hợp quản lý các tin đồn về tình hình dịch bệnh ngăn chặn kịp thời các thông tin phóng đại, thông tin sai, không chính xác về tình hình dịch gây hoang mang trong cộng đồng.

1.6. Về công tác khử khuẩn, xử lý rác thải:

- Thực hiện công tác khử khuẩn tiệt khuẩn các khoa, phòng theo hướng dẫn phòng chống dịch của Bộ Y tế.

- Thực hiện thu gom, xử lý rác thải, xử lý đồ vải khu vực khoa truyền nhiễm và từ khu vực cách ly của tỉnh chuyển sang theo đúng quy định.

2. Khó khăn, tồn tại

- Về cơ sở hạ tầng

- Bệnh viện có tổng diện tích: 40.339,25m². Trong đó: Diện tích xây dựng: 10.190 m²; diện tích sử dụng khám, chữa bệnh: 36.540 m². Do vậy không đủ diện tích đất để phát triển thêm các khoa, phòng theo kế hoạch phát triển bệnh viện

- Theo quy định hiện hành thì số diện tích sàn xây dựng trên chỉ đủ cho Bệnh viện 600 giường bệnh. Nhưng thực tế giường bệnh kế hoạch được Sở Y tế giao năm 2021 là: 768 giường bệnh và số giường bệnh thực kê là 1.091 giường bệnh. Số người bệnh nằm điều trị tại bệnh viện có ngày cao điểm là 950 bệnh nhân/ngày, điều kiện khá chật chội. Ở nhiều khoa, bệnh nhân có nhu cầu được sử dụng dịch vụ giường điều trị theo yêu cầu nhưng không thể triển khai do không có cơ sở hạ tầng.

- **Lượng bệnh nhân có nhu cầu chạy thận nhân tạo tăng cao:** Hiện nay, lượng bệnh nhân chạy thận chu kỳ và cấp cứu trung bình khoảng 172 bệnh nhân. Thời gian làm việc từ thứ 2 đến thứ 7, mỗi ngày chạy 3 – 4 ca. Do đó, quá tải đối với nhân lực và trang thiết bị hiện có của đơn vị.

- Việc thực hiện dự toán BHYT

Đơn vị gặp không ít khó khăn khi nguồn thu của bệnh viện phụ thuộc lớn vào cơ quan Bảo hiểm, trong khi việc giao dự toán kinh phí KCB Bảo hiểm như hiện nay là một thách thức lớn: Nếu trong năm không sử dụng hết dự toán, năm sau có thể sẽ được giao thấp hơn; Nếu chỉ cho công tác khám, chữa bệnh cao hơn dự toán được giao Bệnh viện sẽ gặp khó khăn trong việc báo cáo, giải trình việc chi vượt dự toán, chờ đợi thủ tục được cấp thêm kinh phí, làm giảm động lực phát triển chuyên môn kỹ thuật.

- **Thiếu nhân lực bác sỹ, điều dưỡng** mặc dù trong năm đã tuyển 83 nhân lực nhưng ở 1 số chuyên khoa như HSCC, HSTC, tâm thần, thần kinh, da liễu... vẫn còn thiếu chưa đáp ứng hết trong công tác khám chữa bệnh.

- Khó khăn vướng mắc về tài chính:

+ Giá dịch vụ y tế chưa đủ cấu phần về chi phí quản lý và khấu hao tài sản nhưng Bệnh viện không còn được ngân sách nhà nước hỗ trợ các kinh phí này nên Bệnh viện rất thiếu kinh phí cho quản lý, đào tạo, sửa chữa, bảo dưỡng nhà cửa, thiết bị y tế, đặc biệt là kinh phí để mua sắm mới thiết bị y tế để phục vụ kịp thời sự phát triển thường xuyên của chuyên môn y tế.

+ Những năm 2019 và 2020 Bệnh viện được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh nên đã được đầu tư từ ngân sách để sửa chữa, bảo dưỡng các khối nhà A2, B3, B6, B7, B8... đã bắt đầu đưa vào hoạt động trở lại

+ Thiết bị y tế cũng chưa được cấp đủ với nhu cầu phát triển chuyên môn, với trình độ chuyên môn ngày càng phát triển của cán bộ y tế, như máy phẫu thuật Máy đo cung lượng tim, Máy xét nghiệm khí máu đa chức năng, Máy chụp ảnh màu đáy mắt, Monitor theo dõi bệnh

nhân, Monitor theo dõi bệnh nhân (Có chức năng đo HA động mạch xâm lấn – Đo áp lực tưới máu não), Máy bơm tiêm điện, Máy truyền dịch, Máy hạ thân nhiệt chi huy, Dao mổ điện cao tần...

+ Giá nhiều dịch vụ y tế xây dựng còn chưa phù hợp với thực tế, giá thu thấp hơn chi phí thực tế bệnh viện phải chi trả, ví dụ: giá dịch vụ hút đờm, Đặt canyul mũi miệng hầu, Đặt catheter 3 nòng, chọc hút khí màng phổi...

+ Toà nhà B9 được đầu tư từ nguồn vốn ODA, bàn giao cho Bệnh viện từ đầu năm 2020 còn thiếu rất nhiều trang thiết bị để có thể vận hành nên bệnh viện đã phải chi rất nhiều kinh phí cho hoạt động của toà nhà khi đi vào hoạt động dẫn đến tốn thêm nhiều kinh phí hoạt động của Bệnh viện.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

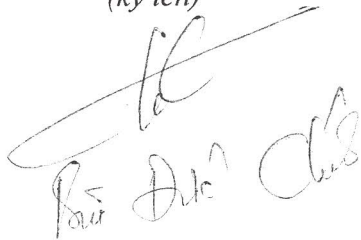
1. Sở Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí chi lương và các khoản phụ cấp cho toàn bộ nhân viên y tế làm việc tại các khu vực chống dịch (Khu sàng lọc, khu điều trị cách ly bệnh nhân nghi nhiễm với covid-19, khu điều trị cách ly bệnh nhân dương tính với covid-19).

2. Sở Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí mà đơn vị đã chi cho công tác đảm bảo Bệnh viện an toàn chống dịch theo quy định của Bộ Y tế.

3. Sở Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí để nâng cấp hệ thống điện, hệ thống PCCC, hệ thống nhà vệ sinh khối nhà B7 để đảm bảo công tác chuyên môn và phòng chống dịch.

NGƯỜI ĐIỀN THÔNG TIN

(ký tên)


Bair Đức? Chis

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN

(ký tên và đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hoàng Diệu